

SỰ LỆCH CHUẨN ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ TRONG MỘT BỘ PHẬN CÔNG CHỨC VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

★ ThS LÊ THỊ NAM AN

Đại học Vinh

● **Tóm tắt:** *Đội ngũ cán bộ, công chức nước ta đã không ngừng lớn mạnh, có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận công chức suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, có những biểu hiện lệch chuẩn đạo đức công vụ ở các mức độ khác nhau. Để khắc phục tình trạng lệch chuẩn đó, cần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, hoàn thiện hệ thống pháp luật; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục; phát huy tính tích cực, chủ động, nâng cao ý thức tự tu dưỡng, tự rèn luyện đạo đức công vụ của cán bộ, công chức nước ta hiện nay; tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ công chức, định kỳ khen thưởng và kỷ luật trong hoạt động công vụ.*

● **Từ khóa:** *Công chức, công vụ, đạo đức công vụ, chuẩn đạo đức công vụ, lệch chuẩn đạo đức công vụ.*

1. Công vụ, đạo đức công vụ

Thuật ngữ “công vụ” được sử dụng trong nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau, nhất là trong khoa học chính trị. Cho đến nay, vẫn chưa có được sự thống nhất cao của các nhà nghiên cứu, các nhà lãnh đạo, quản lý về nội hàm của khái niệm này. Trên cơ sở các nghiên cứu khoa học đã được công bố và căn cứ vào Điều 2 Luật Cán bộ, công chức năm 2010, chúng tôi quan niệm: *Công vụ* là một dạng hoạt động mang tính quyền lực nhà nước do công

chức nhà nước tiến hành theo quy định của pháp luật nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân, của xã hội và của nhà nước.

Hoạt động công vụ gắn liền với người công chức. So với một số nước, khái niệm công chức ở Việt Nam được hiểu rộng hơn. Đó không chỉ là hoạt động của công chức nhà nước mà còn là hoạt động của các tổ chức chính trị; các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác (cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân). Điều này đã được quy

định ở Điều 4 Luật Cán bộ, Công chức (Luật số 22/2008/QH12). Do đó ở Việt Nam, *công chức* là những người được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh trong các cơ quan của Đảng, của Nhà nước, của các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị quân đội, công an và được hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Cũng như mọi thành viên xã hội khác, người công chức phải tuân thủ những nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức của xã hội mà trong đó họ sống, hoạt động. Mặt khác người công chức phải tuân thủ những nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức nghề nghiệp của mình. Ph.Ăngghen từng viết rằng: “Trong thực tế, mỗi giai cấp và ngay cả mỗi nghề nghiệp đều có đạo đức riêng của mình”⁽¹⁾. Đạo đức nghề nghiệp của người công chức chính là đạo đức công vụ. Hiểu một cách khái quát, *Đạo đức công vụ* là hệ thống giá trị, nguyên tắc, chuẩn mực dùng để điều chỉnh và đánh giá cách ứng xử của công chức, thể hiện lương tâm, trách nhiệm, nghĩa vụ của họ trong thực thi công vụ nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân, của xã hội và của nhà nước.

2. Chuẩn đạo đức công vụ và sự lệch chuẩn đạo đức công vụ

Chuẩn đạo đức công vụ (hay còn gọi là chuẩn mực đạo đức công vụ) là những giá trị, nguyên tắc có tính chuẩn xác, mục thước được xã hội thừa nhận và được sử dụng vào việc đánh giá, điều chỉnh ý thức và hành vi đạo đức của người công chức, nó chi phối và định hướng sự phát

triển đời sống đạo đức của họ trong quá trình thực thi công vụ.

Chuẩn đạo đức công vụ là một phạm trù lịch sử chứ không phải là một cái gì nhất thành, bất biến. Căn cứ vào truyền thống đạo đức dân tộc, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức; căn cứ vào các văn bản của Đảng, Nhà nước có liên quan trực tiếp đến đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (nhất là Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức); dựa trên các nguyên tắc

cơ bản của đạo đức mới...có thể nêu ra các chuẩn đạo đức công vụ của cán bộ, công chức nước ta hiện nay bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

Thứ nhất, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc

Đây là chuẩn đạo đức được đặt lên hàng đầu trong các chuẩn đạo

đức công vụ, là cơ sở để thực hiện các chuẩn đạo đức khác. Chuẩn đạo đức này đòi hỏi cán bộ, công chức phải luôn trung thành với đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong ứng xử, giao tiếp giữa cán bộ, công chức với nhau, giữa cán bộ công chức với tập thể và xã hội cần thể hiện sự tin tưởng, quyết tâm theo lý tưởng XHCN. Cụ thể, trong mỗi lời nói và việc làm khi thực thi hoạt động công vụ, cán bộ, công chức đều tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng. Trong quá trình thực thi mỗi hoạt động công vụ đều hiểu được giá trị của công việc mang lại là phục vụ cho Đảng, Nhà nước và nhân dân. Nếu không quán triệt điều này, sẽ dẫn đến những động cơ vụ lợi trong thực thi công vụ. Trung thành với sự nghiệp cách mạng

Chuẩn đạo đức công vụ (hay còn gọi là chuẩn mực đạo đức công vụ) là những giá trị, nguyên tắc có tính chuẩn xác, mục thước được xã hội thừa nhận và được sử dụng vào việc đánh giá, điều chỉnh ý thức và hành vi đạo đức của người công chức, nó chi phối và định hướng sự phát triển đời sống đạo đức của họ trong quá trình thực thi công vụ.

của Đảng và dân tộc cũng có nghĩa là phải trung thực trong công việc, dám chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ trước Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Thứ hai, có lối sống lành mạnh, tác phong mẫu mực, mẫn cán của người cán bộ, công chức, có tinh thần trách nhiệm cao trong hoạt động công vụ

Cán bộ, công chức là những người làm việc trong bộ máy công quyền, do đó lối sống lành mạnh, tích cực trước hết phải là việc tuân thủ pháp luật một cách nghiêm ngặt. Bởi nếu không kiên định việc tuân thủ pháp luật sẽ dẫn đến những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, lợi dụng kẽ hở của pháp luật để trục lợi cá nhân. Lối sống lành mạnh, tích cực của cán bộ, công chức còn thể hiện qua tác phong làm việc khoa học; qua việc giao tiếp với nhân dân đúng mực, đề cao tinh thần trách nhiệm; qua việc hoàn thành tốt các công việc được giao.

Lối sống lành mạnh, tích cực gắn liền với các phẩm chất đạo đức cơ bản là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Theo Hồ Chí Minh, cần là cần cù, nhẫn nại, nỗ lực trong các công việc được giao. Kiệm là tiết kiệm, không lãng phí của công. Liêm là liêm khiết, không tham ô của công. Chính là thẳng thắn, làm điều đúng đắn vì lợi ích chung, chí công vô tư là đặt lợi ích của xã hội, tập thể, nhân dân lên trên lợi ích cá nhân.

Thứ ba, có tinh thần tập thể cao, phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ công vụ

Trong hoạt động thực thi công vụ, mỗi cán bộ, công chức phải luôn đặt mình trong tập thể, phục tùng lợi ích tập thể. Tinh thần tập thể chính là linh hồn của đạo đức mới, thể hiện ở thái độ, hành động hợp tác, phối hợp trong công việc, không đùn đẩy trách nhiệm, không chọn lựa công việc theo lợi ích cá nhân. Tinh

thần tập thể khi được nâng lên thành triết lý sống, triết lý nhân sinh sẽ trở thành chủ nghĩa tập thể - chủ nghĩa tập thể đối lập với chủ nghĩa cá nhân. Tinh thần tập thể phải trở thành một trong những chuẩn đạo đức công vụ. Mỗi cán bộ, công chức phải luôn luôn có tinh thần tập thể cao trong hoạt động thực thi công vụ, qua đó góp phần làm trong sạch bộ máy, làm cho bộ máy hành chính hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân, của xã hội và Nhà nước ngày càng tốt hơn.

Thứ tư, có tinh thần vì dân

Nhiệm vụ chính của cán bộ, công chức là làm việc trong bộ máy công quyền để phục vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân. Việc phục tùng mệnh lệnh của cấp trên hay tạo sự đồng thuận trong công việc cũng chỉ để thực hiện nhiệm vụ đó. Bản chất của Nhà nước ta là Nhà nước XHCN của dân, do dân, vì dân. Do đó hoạt động công vụ chính là hoạt động nhằm thực thi quyền lực của nhân dân, phục vụ cho lợi ích của nhân dân, lấy ý kiến từ nhân dân và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Muốn vậy, mỗi cán bộ, công chức phải thấm nhuần quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: người cán bộ, công chức phải thực sự là “công bộc”, là “đầy tớ nhân dân”. Mọi hoạt động của cán bộ, công chức (hay hoạt động công vụ) đều nhằm mục đích cuối cùng là phục vụ nhân dân: “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân/ Bao nhiêu quyền hạn đều của dân...Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra...Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁽²⁾. Việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm; việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Người công chức phải đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân.

Mọi sự vi phạm (cả ý thức đạo đức lẫn hành vi đạo đức), mọi sự không tuân theo các chuẩn mực đạo đức đã được xã hội chấp nhận và đi ngược lại sự mong đợi của xã hội thì được coi là *lệch chuẩn đạo đức*. Theo đó, *lệch chuẩn đạo đức công vụ* là sự vi phạm, không tuân theo các chuẩn mực đạo đức công vụ và đi ngược lại sự mong đợi của xã hội.

Sau hơn 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN. Đưa nước ta ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới. Đó là kết quả phấn đấu nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, trong đó có sự đóng góp hết sức quan trọng của đội ngũ công chức.

Bên cạnh những ưu điểm mà đội ngũ công chức đã đạt được trong thời gian qua, hiện nay vẫn còn “Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức suy thoái đạo đức, lối sống và vi phạm đạo đức công vụ”⁽³⁾. Không ít công chức có những biểu hiện dao động, mất phương hướng, hoài nghi về vai trò lãnh đạo của Đảng, về mục tiêu, lý tưởng và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Điều đó, làm cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội, gây bức xúc trong dư luận, là thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước, đe dọa sự tồn vong của chế độ, làm cho hình ảnh của người công chức ít nhiều bị phai nhạt trong nhân dân.

Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, sự lệch chuẩn về đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức

nước ta hiện nay có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Trong đó sự tác động từ mặt trái của kinh tế thị trường là nguyên nhân sâu xa dẫn đến lệch chuẩn đạo đức công vụ. Bởi xét đến cùng, kinh tế là cơ sở của đạo đức và quyết định sự vận động, phát triển của đạo đức. Ph.Ăngghen từng viết rằng: “Xét cho đến cùng, mọi học thuyết về đạo đức đã có từ trước đến nay đều là sản phẩm của tình hình kinh tế của xã hội lúc bấy giờ”⁽⁴⁾ và mỗi khi “Cơ sở kinh tế thay đổi thì toàn bộ cái kiến trúc thượng tầng đồ sộ cũng bị đảo lộn ít nhiều nhanh chóng”⁽⁵⁾.

Nền kinh tế thị trường ở nước ta một mặt được dẫn dắt và chi phối bởi bản chất của CNXH, được bảo đảm định hướng XHCN phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước, mặt khác nó được vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, do đó không tránh khỏi tác động tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường. Cùng với việc kích thích sản xuất phát triển, kinh tế thị trường cũng là môi trường thuận lợi để làm nảy sinh và phát triển nhiều loại tệ nạn xã hội, thậm chí “có những mặt tiêu cực mâu thuẫn với bản chất của chủ nghĩa xã hội. Đó là xu thế phân hóa giàu nghèo quá mức, là tâm lý sùng bái đồng tiền, vì đồng tiền mà chà đạp lên đạo đức, nhân phẩm...”⁽⁶⁾.

Tác động tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường, của quá trình toàn cầu hóa là một điều tất yếu. Nhưng nguyên nhân trực tiếp nhất là do một bộ phận công chức nước ta thiếu tu dưỡng, rèn luyện, giảm sút ý chí chiến đấu, quên đi trách nhiệm, bốn phận trước Đảng, trước nhân dân; công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống nhiều khi còn hình thức, chưa đủ sức động viên và thường xuyên nâng cao ý chí cách mạng của cán bộ, đảng viên; một số nơi có tình trạng

những việc làm đúng, gương người tốt không được đề cao, bảo vệ; những sai sót, vi phạm không được phê phán, xử lý nghiêm minh; các nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi vừa bị buông lỏng trong thực hiện, vừa chưa được quy định cụ thể để làm cơ sở cho công tác kiểm tra, giám sát dẫn đến tình trạng lệch chuẩn đạo đức công vụ. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra biểu hiện của sự lệch chuẩn đạo đức công vụ là: “miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan” chủ”, miệng thì nói “phụng sự quần chúng”, nhưng họ làm trái ngược lợi ích quần chúng, trái ngược với phương châm và chính sách của Đảng và Chính phủ”⁽⁷⁾. Đại hội XIII của Đảng đã thẳng thắn chỉ ra, về tổ chức triển khai: “còn có biểu hiện “cơ chế xin - cho”, “tư duy nhiệm kỳ”, “lợi ích nhóm””⁽⁸⁾, “Tham nhũng, lãng phí ở một số nơi còn nghiêm trọng”⁽⁹⁾.

3. Một số giải pháp cơ bản nhằm khắc phục sự lệch chuẩn đạo đức công vụ trong một bộ phận công chức Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, nhất là hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách. Đây phải được coi là một trong những giải pháp không thể thiếu nhằm góp phần khắc phục sự lệch chuẩn đạo đức công vụ trong một bộ phận công chức Việt Nam hiện nay.

Tại Đại hội XIII, Đảng ta chủ trương: “Xây dựng hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, hiện đại, hội nhập”⁽¹⁰⁾. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, nhất là hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách kinh tế được coi là biện pháp cần thiết để khắc phục lệch chuẩn đạo đức công vụ. Thể chế kinh tế thị trường đi sâu vào tất cả các quan hệ sản xuất, bao gồm quan hệ sở hữu, quan hệ tổ

chức, quản lý; quan hệ phân phối. Thể chế kinh tế thị trường cũng đi sâu vào các mối quan hệ giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với nhà nước, doanh nghiệp với người tiêu dùng... Do đó, cần phải hoàn thiện thể chế về sở hữu, hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường, các loại thị trường, hoàn thiện thể chế về tổ chức quản lý sản xuất, hoàn thiện thể chế về phân phối sản phẩm... Bên cạnh đó, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật là cơ sở ngăn ngừa, khắc phục lệch chuẩn đạo đức công vụ. “Hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp”⁽¹¹⁾.

Thứ hai, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục; phát huy tính tích cực, chủ động, nâng cao ý thức tự tu dưỡng, tự rèn luyện đạo đức công vụ của công chức nước ta hiện nay.

Công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức công vụ nhằm giúp cho công chức hiểu rõ vị trí, vai trò của công chức; nhiệm vụ công việc, trách nhiệm, quyền hạn của công chức trong bộ máy hành chính nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội. Từ đó, chấn chỉnh lối sống, tác phong, thái độ, hành động, việc làm của công chức phù hợp chuẩn đạo đức, nâng cao ý thức tự rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.

Đạo đức cách mạng nói chung, đạo đức công vụ của người cán bộ, công chức nói riêng không phải tự nhiên mà có hay “trên trời rơi xuống”. Mà đó là kết quả của quá trình tu dưỡng, “rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng

càng luyện càng trong”⁽¹²⁾. Để rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng nói chung, đạo đức công vụ nói riêng, trước hết “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt”⁽¹³⁾, có như vậy Đảng ta mới ngày càng trong sạch; công chức của chúng ta mới thực sự là công bộc, là đầy tớ của nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ.

Thứ ba, tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, định kỳ khen thưởng và kỷ luật trong hoạt động công vụ.

Trong công tác quản lý công chức, kiểm tra, đánh giá năng lực và đạo đức là khâu then chốt, làm cơ sở cho những công tác khác như: đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật... Trong đó, việc kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ công chức là một việc làm cần thiết để ngăn ngừa, khắc phục lệch chuẩn đạo đức công vụ. Trên cơ sở kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cần có các hình thức khen thưởng hay kỷ luật kịp thời để làm gương cho người khác. Bởi vì, đối với việc khắc phục lệch chuẩn đạo đức công vụ, kỷ luật là biện pháp có tính răn đe, giáo dục rất cao và hữu hiệu nhất để thức tỉnh cán bộ, công chức.

Khen thưởng là hình thức nêu gương, khích lệ cán bộ, công chức làm tốt vai trò của mình đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Con người ta khi sinh ra - như C.Mác nói: “không phải đã mang theo một cái gương và cũng không phải đã là nhà triết học theo kiểu Phi-đơ để nói: “Tôi là tôi”, cho nên người ta lúc đầu phải nhìn vào người khác, như nhìn vào một cái gương mới nhận thấy mình được”⁽¹⁴⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh trong *Ý kiến về việc xuất bản loại sách “người tốt, việc tốt”*, (tháng 6-1968) đã chỉ rõ: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày

giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Do đó, khen thưởng, nêu gương là giải pháp không thể thiếu được nhằm khắc phục sự lệch chuẩn đạo đức công vụ □

Ngày nhận bài: 10-12-2021; Ngày phản biện: 12-12-2021; Ngày duyệt đăng: 20-12-2021.

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.21, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2004, tr.425.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.232.

(3), (8), (9) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.78, 79, 76.

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.20, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr. 137.

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.15.

(6) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.459.

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.176.

(10) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 43.

(11) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr. 309.

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 612

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 279

(14) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.23, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.87.